TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 26 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022 giữa:

Chị Nguyễn Thị H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, khu 2, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số nhà 247A, tổ dân phố H, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng và anh Vũ Văn H; địa chỉ:Thôn C, xã N, huyện AD, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Tiến Đ, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2007 và Vũ Tiến Th, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2011.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn H thống nhất anh H cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H số tiền là 5.000.000đồng/ 1 tháng/ 2 cháu; thời hạn nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và Vũ Văn H đã thống nhất trình bày đã phân chia với nhau xong, hiện tại vợ chồng không còn tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (Biên lai thu tiền số 0004250 ngày 28 tháng 7 năm 2022). Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- UBND phường Q (ĐKKH ngày 24 tháng 01 năm 2007);
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Lý